

KỶ KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2017– 2018

Môn kiểm tra: HÓA HỌC Lớp: 8

Thời gian: 45 phút (Không tính thời gian giao đề)

(Học sinh không phải chép đề vào giấy kiểm tra)

CÂU 1: (1đđ)

Nêu tính chất vật lý, ứng dụng của Oxi?

CÂU 2 : (1đđ)

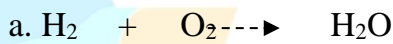
Các em phải làm gì để bảo vệ nguồn nước tránh ô nhiễm?

CÂU 3: 2đHãy phân loại các hợp chất sau: SO_2 , NaOH , H_2SO_4 , K_2CO_3 ?**CÂU 4:** (2đ)

Thế nào là dung dịch ? cho ví dụ ?(xác định dung môi và chất tan)

CÂU 5: 2đ

Hãy hoàn thành các phương trình sau và cho biết tên tổng loại phản ứng :

**CÂU 6:** 2đ

Khối 21,7 g thủy ngân (II) Oxít bằng khí hiđrô . hãy:

a. Tính số gam thủy ngân thu được ?

b. Tính thể tích khí hiđrô cần dùng ở ĐKC

Cho Biết: (Thủy ngân(Hg) = 201 đvC, O = 16 đvC)-----**HẾT**-----

(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

Chúc các em làm bài kiểm tra tốt!

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG
HKII - NĂM HỌC 2016– 2017
Môn thi : HOÁ HỌC ..- LỚP 8

CÂU	ĐÁP ÁN	ĐIỂM																					
Câu 1: (1đ)	<ul style="list-style-type: none"> • Tính chất vật lý: Là chất khí, không màu, không mùi, ít tan trong nước, nặng hơn không khí. • Ứng dụng: Dùng để hô hấp, dùng để đốt nhiên liệu. 	0,5đ 0,5																					
Câu 2: (1đ)	- Biện pháp bảo vệ : Không vứt rác bừa bãi, thu gom các vỏ chai c trừ sâu sau khi sử dụng xong, hạn chế nguồn nước thải từ các nhà máy, xí nghiệp.....	1																					
Câu 3:2đ	<ul style="list-style-type: none"> - Oxit: SO₂ - Axit: H₂SO₄ - Bazơ: NaOH - Muối: K₂CO₃ 	0,5 0,5 0,5 0,5																					
Câu 4: (2đ)	Dung dịch lơ hỗn hợp ãoàng nhấat gồm dung môi vaø chaát tan . ví dũĩ : nõõuuc muoaí, chaát tan lơ muoaí dung môi lơ nõõuuc	1																					
Câu 5: (2đ)	a. $2\text{H}_2 + \text{O}_2 \rightarrow 2\text{H}_2\text{O}$ (Hóa hợp) b. $2\text{KClO}_3 \rightarrow 2\text{KCl} + 3\text{O}_2$ (Phân hủy) c. $\text{Fe}_2\text{O}_3 + 3\text{H}_2 \rightarrow 2\text{Fe} + 3\text{H}_2\text{O}$ (Thế) d. $\text{Fe} + 2\text{HCl} \rightarrow \text{FeCl}_2 + \text{H}_2$ (Thế)	1 0,5 0,5 0,5 0,5																					
Câu 6: (2đ)	$n_{\text{HgO}} = 21,7 : 217 = 0,1 \text{ mol}$ <table style="margin-left: auto; margin-right: auto; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 0 10px;">HgO</td> <td style="padding: 0 10px;">+</td> <td style="padding: 0 10px;">H₂</td> <td style="padding: 0 10px;"></td> <td style="padding: 0 10px;">Hg</td> <td style="padding: 0 10px;">+</td> <td style="padding: 0 10px;">H₂O</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">1</td> <td></td> <td style="padding: 0 10px;">1</td> <td></td> <td style="padding: 0 10px;">1</td> <td></td> <td style="padding: 0 10px;">1</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">0,1</td> <td></td> <td style="padding: 0 10px;">0,1</td> <td></td> <td style="padding: 0 10px;">0,1</td> <td></td> <td style="padding: 0 10px;">0,1</td> </tr> </table> a. $m_{\text{Hg}} = 0,1 \cdot 201 = 20,1 \text{ g}$ b. $V_{\text{H}_2} = 22,4 \cdot 0,1 = 2,24 \text{ lít}$	HgO	+	H ₂		Hg	+	H ₂ O	1		1		1		1	0,1		0,1		0,1		0,1	0,5 0,5 0,5 0,5
HgO	+	H ₂		Hg	+	H ₂ O																	
1		1		1		1																	
0,1		0,1		0,1		0,1																	

(Nếu học sinh có cách làm khác cho kết quả đúng vẫn được điểm.)